

BÁO CÁO
Chuyên đề tháng 10/2017
**Tổng kết 15 năm thực hiện chương trình tín dụng chính sách
xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2002-2017**

**I. Kết quả tổ chức thực hiện các chương trình tín dụng chính trên
địa bàn tỉnh**

1. Kết quả triển khai các chương trình tín dụng chính sách

Thông qua Ngân hàng chính sách xã hội, tỉnh đã thực hiện chương trình chính sách tín dụng xã hội trên địa bàn. Hiện nay, Ngân hàng chính sách xã hội địa phương nhận bàn giao các chương trình cho vay hộ nghèo, cho vay giải quyết việc làm, cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn từ Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại. Đến nay, Chi nhánh ngân hàng đang thực hiện 13 chương trình tín dụng chính sách như: Cho vay hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; cho vay học sinh sinh viên; chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; cho vay nước sạch, vệ sinh môi trường cho vay đi lao động ở nước ngoài; cho vay hộ đồng bào dân tộc thiểu số....

Với thủ tục, quy trình cho vay được thực hiện theo hướng dễ hiểu, dễ làm và thực hiện theo một quy trình thống nhất (ngân hàng giải ngân trực tiếp đến người vay tại Điểm giao dịch xã). Ngoài việc trả lãi, trả gốc theo thỏa thuận, người vay không phải trả thêm bất kỳ khoản phí nào kể cả án chỉ vay vốn. Vốn tín dụng chính sách được cho vay đúng đối tượng của từng chương trình và theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách

Trong những năm qua, cùng với việc thực hiện cho vay các chương trình tín dụng chính sách, ngân hàng đã thường xuyên quan tâm, chú trọng tới việc củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả với tỷ lệ thu hồi nợ hàng năm đạt trên 60%. Tỷ lệ thu lãi hàng năm đều đạt trên 98%.

Trong 15 năm qua, ngoài việc kiểm tra, đối chiếu sau khi vay vốn và đối chiếu hàng năm theo quy định, Chi nhánh đã tổ chức kiểm kê, đối chiếu toàn bộ

dư nợ cho vay vào năm 2009 và năm 2015. Qua kết quả kiểm kê, đối chiếu nợ, không có chênh lệch số dư nợ gốc, nợ lãi và số dư tiền gửi giữa ngân hàng và khách hàng. Từ năm 2007, đã thực hiện phát hành Biên lai thu lãi hàng tháng, qua đó giúp hộ vay tự đối chiếu được dư nợ gốc, lãi và số dư tiền gửi hàng tháng.

II. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 401/QĐ-TTg, ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ

1. Công tác triển khai thực hiện chương trình tín dụng chính sách xã hội

Tại cấp tỉnh, Tỉnh ủy đã ban hành Văn bản số 4777-CV/TU ngày 23/01/2015 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương. UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Sau Hội nghị, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 46/TB-UBND ngày 27/02/2015 để chỉ đạo các cấp, các ngành và các địa phương triển khai thực hiện. Căn cứ Kế hoạch số 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2470/KH-UBND ngày 11/5/2016 chỉ đạo các Sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện.

Tại cấp huyện, 12/12 huyện, thành phố đều ban hành văn bản chỉ đạo và kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương và Kế hoạch số 2470/KH-UBND ngày 11/5/2016 của UBND tỉnh.

Trong 15 năm qua, hoạt động chính sách xã hội các cấp luôn bám sát Nghị quyết, chính sách của cấp ủy, chính quyền địa phương; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng ngân sách địa phương để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; ban hành chính sách hỗ trợ lãi suất đối với cho vay hộ nghèo tại các xã nghèo của tỉnh. Chỉ đạo Ngân hàng Chính sách xã hội thành lập 147 Điểm giao dịch xã tại tất cả các xã, phường, thị trấn trong tỉnh; đồng thời, yêu cầu các xã, phường, thị trấn tạo điều kiện về địa điểm và phương tiện làm việc cho Tổ giao dịch của Ngân hàng Chính sách xã hội; xây dựng quy

trình kiểm tra, giám sát, hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách theo đúng quy định.

1.1. Về phương thức quản lý vốn tín dụng chính sách

a. Công tác ủy thác cho vay qua các tổ chức chính trị - xã hội:

Thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ, Ngân hàng Chính sách xã hội đã thực hiện cho vay trực tiếp đến người thụ hưởng và ủy thác một số nội dung công việc cho các tổ chức chính trị - xã hội: Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thực hiện. Hàng năm, tổ chức tổng kết hoạt động tín dụng ủy thác, tổ chức họp giao ban theo định kỳ để trao đổi công việc, tháo gỡ những vướng mắc trong hoạt động ủy thác, chấn chỉnh kịp thời các sai sót phát sinh. Các tổ chức Hội nhận ủy thác thường xuyên triển khai thực hiện các giải pháp cung cố, nâng cao chất lượng tín dụng nhận ủy thác; vận động tổ viên tham gia và chấp hành quy ước hoạt động; thực hiện đầy đủ, có hiệu quả công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ quản lý vốn; kịp thời xử lý, đôn đốc thu hồi nợ gốc, nợ lãi nhất là nợ quá hạn tồn đọng lâu ngày. Thực hiện lồng ghép công tác khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật với việc cho vay vốn, giúp hộ vay sử dụng vốn đúng mục đích, tăng năng suất cây trồng vật nuôi, tăng thu nhập cho hộ vay.

b. Hoạt động của các Tổ tiết kiệm và vay vốn:

Tổ tiết kiệm và vay vốn gồm hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu vay vốn cùng sống trên một địa bàn dân cư tự nguyện thành lập, được chính quyền cấp xã xác nhận. Hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn theo nguyên tắc tự nguyện, tương trợ, giúp đỡ nhau trong sản xuất và đời sống, cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ, trả lãi đúng thời hạn. Hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn có sự chỉ đạo trực tiếp của tổ chức Hội, có quy chế hoạt động được quy định rõ trong biên bản họp thành lập. Đến nay, các tổ chức Hội cùng với chính quyền địa phương đã thành lập trên 2.500 Tổ tiết kiệm vay vốn theo địa bàn thôn, buôn, tổ dân phố để chuyển tải vốn tín dụng đến hộ nghèo và các đối tượng chính sách.

c. Hoạt động của Điểm giao dịch xã:

Tín dụng chính sách chủ yếu là những món vay nhỏ, lé; khách hàng chủ yếu là những người nghèo và các đối tượng chính sách khác, việc đi lại giao

dịch với ngân hàng gấp nhiều khó khăn. Với sự giúp đỡ và tạo điều kiện của cấp uỷ, chính quyền các cấp, đến nay Chi nhánh đã thành lập 147 Điểm giao dịch xã tại tất cả các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh, làm việc theo lịch cố định hàng tháng (*kể cả thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ*). Kết quả hoạt động tại Điểm giao dịch xã đã giải quyết được trên 90% giao dịch của khách hàng với ngân hàng. Chi nhánh thông báo công khai các nội dung chính sách tại xã như: các chính sách tín dụng ưu đãi, quy chế cho vay, dư nợ của từng hộ vay, nội quy giao dịch, hòm thư góp ý, đường dây điện thoại nóng... đã thực hiện chủ trương công khai hóa hoạt động tín dụng chính sách.

1.2. Hiệu quả hoạt động hiện đại hóa tin học đối với các hoạt động nghiệp vụ, đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ và công tác thông tin, tuyên truyền

a. Công tác hiện đại hóa tin học:

Triển khai công tác hiện đại hóa tin học, từ năm 2013, Chi nhánh đã chuyển đổi thành công sang mô hình dữ liệu tập trung trên hệ thống phần mềm Intellect. Ngoài việc cập nhật và triển khai các chương trình phần mềm của Ngân hàng chính sách xã hội, Chi nhánh ngân hàng đã chủ động xây dựng website nội bộ và chương trình phần mềm hỗ trợ phục vụ công tác khai thác số liệu cho cán bộ nghiệp vụ và chỉ đạo điều hành tại chi nhánh, triển khai thực hiện lắp đặt thiết bị họp trực tuyến tại; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các chuyên đề nghiệp vụ, tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ bằng hình thức trực tuyến. Năm 2017, nghiên cứu triển khai giám sát trực tuyến hoạt động của Tổ giao dịch thông qua kết nối camera giám sát tại Điểm giao dịch xã.

b. Công tác thông tin, tuyên truyền:

Công tác tuyên truyền luôn được quan tâm thực hiện dưới nhiều hình thức như: phối hợp với các báo, đài truyền thanh hoặc tại các buổi phát tiền vay, các buổi sinh hoạt tổ hoặc soạn tờ rơi gửi đến khách hàng; từ đó, người dân và các hộ vay vốn hiểu hơn về Ngân hàng chính sách xã hội, có ý thức, trách nhiệm hơn đối với khoản vay của mình, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ khi vay vốn; sử dụng vốn đúng mục đích, có thói quen gửi tiền tiết kiệm, nhiều hộ vươn lên thoát nghèo bền vững và có nhiều mô hình làm ăn hiệu quả được nhân rộng.

1.3. Công tác an sinh xã hội

Trong những năm qua, với sự nỗ lực quyết tâm và tinh thần trách nhiệm,

chia sẻ với cộng đồng của cán bộ, nhân viên toàn Chi nhánh đã thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, góp phần hỗ trợ, giúp đỡ thiết thực đối với người nghèo, các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Công đoàn cơ sở đã vận động cán bộ đoàn viên công đoàn, người lao động đóng góp ủng hộ Quỹ tình nghĩa, Quỹ an sinh xã hội. Ngoài ra, cán bộ đoàn viên công đoàn, người lao động đóng góp trực tiếp để nuôi dưỡng 06 “lá chùa lành” với số tiền 45 triệu đồng; hỗ trợ xây dựng phòng học, nhà vệ sinh cho 02 trường mầm non tại xã Đạ K’nàng thuộc huyện nghèo Đam Rông và xã Mỹ Lâm thuộc huyện Cát Tiên với số tiền 695 triệu đồng. Chi nhánh còn thường xuyên ủng hộ các chương trình an sinh xã hội, các hoạt động từ thiện - xã hội tại địa phương như: hỗ trợ cho người nhiễm chất độc da cam, người mù nhân dịp Tết Nguyên đán; ủng hộ quỹ bảo trợ trẻ em, khuyến học; hỗ trợ đồng bào miền trung bị lũ lụt; đóng góp kinh phí xây dựng Khu tưởng niệm Chiến sỹ Gạc Ma và xây dựng công trình kỷ niệm 65 năm ngày thành lập ngành ngân hàng;...

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách luôn được Ban đại diện Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp quan tâm chỉ đạo. Hàng năm, Chi nhánh đều tổ chức thực hiện kiểm tra toàn diện, đột xuất và phúc tra tại các đơn vị trực thuộc, các đơn vị nhận ủy thác. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, giám sát của Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp trên đối với Hội đoàn thể cấp dưới và hoạt động Tổ tiết kiệm và vay vốn luôn được quan tâm và thực hiện thường xuyên.

Do phát huy tốt vai trò của hệ thống kiểm tra, kiểm toán nội bộ đã giúp cho lãnh đạo các cấp điều hành hoạt động Ngân hàng chính sách xã hội thông suốt, đúng định hướng, quản lý vốn an toàn, đúng pháp luật. Hoạt động kiểm tra, giám sát đã phát hiện, ngăn ngừa kịp thời các tồn tại, sai sót xảy ra trong hoạt động nghiệp vụ, từ đó góp phần tích cực trong việc bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ.

2. Về kết quả, hiệu quả của việc thực hiện tín dụng chính sách

Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến cấp ủy, chính quyền các cấp và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Bước đầu đã tạo sự chuyển biến, thống nhất về nhận thức và hành động của tập thể, lãnh đạo, cán bộ, đảng viên. Cấp ủy, chính quyền các cấp đã nhận thức rõ rệt hơn về vai trò, vị trí của tín dụng chính sách xã hội trong việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông

thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương. Mặt trận Tổ quốc và Hội đoàn thể nhận ủy thác các cấp đã quan tâm hơn đối với hoạt động tín dụng chính sách; tích cực tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội; thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng, nhất là củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn; thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc bình xét các đối tượng vay vốn, xử lý nợ đến hạn, quá hạn, lãi tồn đọng và tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn người vay sử dụng vốn vay hiệu quả, đúng mục đích.

Qua 15 năm triển khai các chương trình tín dụng chính sách trên địa bàn tỉnh đã có trên 529 nghìn lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn, số tiền 7.300 tỷ đồng; bình quân mỗi năm 490 tỷ đồng. Nguồn vốn các chương trình tín dụng chính sách được bổ sung tăng qua các năm và đa dạng về đối tượng thụ hưởng đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đây là nguồn lực để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác phát triển sản xuất, kinh doanh; cho con em hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn được bảo đảm việc học tập cũng như làm nhà ở, xóa nhà tạm, cải thiện môi trường sống; nguồn vốn hỗ trợ cơ sở sản xuất kinh doanh, cá nhân trong khởi nghiệp cũng như thu hút việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho người lao động;

Thông qua vay vốn tín dụng chính sách xã hội, các đối tượng yếu thế trong xã hội được hưởng những ưu đãi trong tín dụng như: vay vốn không phải thế chấp tài sản, lãi suất thấp, thủ tục vay vốn đơn giản, thời hạn vay vốn phù hợp... đã tạo điểm tựa cho họ vươn lên trong sản xuất, đời sống và hòa nhập với cộng đồng.

Hoạt động tín dụng chính sách đã được các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và tổ chức chính trị - xã hội các cấp đánh giá cao trong việc góp phần xóa bỏ tệ nạn cho vay nặng lãi, bán non sản phẩm nông nghiệp, đóng vai trò quan trọng trong công cuộc giảm nghèo bền vững, ổn định xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế tại địa phương. Hộ nghèo và các đối tượng chính sách ngày càng tin tưởng vào đường lối đổi mới kinh tế của Đảng và Nhà nước, tự tin trong cơ chế thị trường.

Các chương trình tín dụng ưu đãi đã có tác động tích cực đối với việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; làm chuyển biến phong thức sản xuất của hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng sản xuất hàng hóa; nâng cao chất lượng

môi trường sống; góp phần ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Bộ mặt các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn có sự thay đổi đáng kể. Đời sống của bà con vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số dần được nâng cao, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng.

Tóm lại, Trải qua 15 năm hoạt động (2002-2017), đã khẳng định chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và đối tượng chính sách xã hội khác và mô hình tổ chức của Ngân hàng chính sách xã hội theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ là phù hợp và hiệu quả; đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của cả xã hội tham gia vào thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, tạo việc làm và đảm bảo an sinh xã hội. Việc ra đời Ngân hàng chính sách xã hội đã tạo cơ hội cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác tiếp cận với dịch vụ tín dụng Nhà nước, góp phần ngăn chặn tệ nạn cho vay nặng lãi ở khu vực nông thôn, giúp cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách có vốn để phát triển kinh tế, tạo việc làm, cải thiện cuộc sống vươn lên thoát nghèo.

Với kết quả và kinh nghiệm sau 15 năm, có thể khẳng định rằng hoạt động tín dụng chính sách xã hội là một trong những công cụ tài chính hoạt động hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương;
- Vụ địa phương II, III, VPTW;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Lưu VPTU, TH.

T/L BAN THƯỜNG VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Đình Văn